

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

Số: 1839 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đức Phổ, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ (Phương án đất ở điều chỉnh, bổ sung đợt 10)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về việc Chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 458/TTg-CN ngày 25/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục

đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Quy định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BGTVT ngày 13/07/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BTNMT ngày 19/9/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024);

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự

án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt bổ sung dự án công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển Kinh tế - Xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 48/2023/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành đơn giá cây trồng để thực hiện bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về việc sửa đổi bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024);

Căn cứ Công văn số 1065/STC-QLGCS ngày 01/4/2024 về Thông báo đơn giá gạo tẻ thường quý II/2024 để làm cơ sở tính hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Công văn số 5565/STNMT-ĐĐBBĐ ngày 11/10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc tình hình thực hiện Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND thị xã Đức Phổ về việc xác định vị trí đất nông nghiệp trên địa bàn thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt đơn giá các hạng mục công việc chưa có trong đơn giá ban hành tại Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 352/TTr-TTPTQĐ ngày 15/5/2024; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 102/BC-TNMT ngày 29/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án đất ở điều chỉnh, bổ sung đợt 10) với các nội dung sau:

1. Tổng diện tích đất thu hồi (phương án đất ở điều chỉnh, bổ sung đợt 10)	:	0	m ²
2. Tổng số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức lập phương án	:	2	hộ
- Tổ chức	:	0	
- Hộ gia đình, cá nhân	:	2	hộ
3. Số nhân khẩu được hỗ trợ	:	5	khẩu
4. Số mồ mả phải di dời	:	0	
5. Số hộ tái định cư	:	0	
6. Tổng giá trị phương án	:	73.028.882	đồng
<i>(Bằng chữ: Bảy mươi ba triệu không trăm hai mươi tám nghìn tám trăm tám mươi hai đồng)</i>			
a. Chi phí bồi thường, hỗ trợ trực tiếp	:	65.940.300	đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về đất	:	0	đồng
- Bồi thường về tài sản, vật kiến trúc	:	0	đồng
- Bồi thường về mồ mả	:	0	đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về cây cối, hoa màu	:	36.040.000	đồng
- Hỗ trợ khác	:	29.900.300	đồng
b. Chi phí phục vụ bồi thường (a x 5%)	:	3.297.015	đồng
c. Dự phòng chi ((a + b) x 5%)	:	3.461.866	đồng
d. Kinh phí cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất (b*10%)	:	329.702	đồng

7. Nguồn kinh phí thực hiện phương án: Vốn ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2025.

(Chi tiết được thể hiện tại phương án đính kèm)

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với UBND xã Phổ Nhơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Trước khi tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và bố trí đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức, yêu cầu Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất và các thủ tục có liên quan theo quy định để làm cơ sở thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và bố trí đất tái định cư đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm toàn diện về quá trình kiểm kê, áp giá, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND xã Phổ Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *SLV*

Nơi nhận: *SLV*

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND&UBND TX: PCVP, CV_{lvthuan};
- Lưu: VP, (HS).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



SLV
Trần Ngọc Sang